

Số: 27./BC-CT

Buôn Ma Thuột, ngày 18 tháng 12 năm 2024

BÁO CÁO
KẾT QUẢ SẢN XUẤT – KINH DOANH THÁNG 11/2024

1. Tình hình sản xuất kinh doanh:

1.1. Công tác khai thác mỏ cao su:

Tháng 11/2024 Daklaoruco khai thác được 1.773/1.960 tấn mỏ quy khô, đạt 90,46% kế hoạch của tháng. Lũy kế thực hiện sản lượng mỏ 11 tháng đạt 9.181/14.000 tấn, tương đương 65,58% kế hoạch sản lượng năm 2024.

1.2. Công tác kinh doanh sản phẩm mỏ cao su:

| Khoản mục | Xuất bán trong tháng 11/2024 | | | Lũy kế năm 2024 | | |
|------------------|------------------------------|------------------|-----------------------------|-----------------------|------------------------|-----------------------------|
| | Số lượng (Tấn) | Doanh thu (USD) | Đơn giá bình quân (USD/tấn) | Số lượng lũy kế (Tấn) | Doanh thu lũy kế (USD) | Đơn giá bình quân (USD/tấn) |
| Xuất khẩu | 1.020,24 | 2.069.540 | 2.028,48 | 6.488,08 | 11.530.233 | 1.777,14 |
| Nội địa | 210,00 | 428.400 | 2.040,00 | 3.017,68 | 5.163.911 | 1.711,22 |
| Tổng cộng | 1.230,24 | 2.497.940 | 2.030,45 | 9.505,76 | 16.694.143 | 1.756,21 |

Ghi chú: Doanh thu 630.567 USD hàng đã đưa vào khu vực Hải quan nhưng đến 30/11/2024 vẫn chưa có giấy xác nhận qua khu vực giám sát nên ghi nhận doanh thu kế toán sẽ chuyển sang tháng 12 (chưa được xuất hóa đơn).

2. Công tác tài chính - kế toán:

2.1. Kết quả kinh doanh:

- Tổng doanh thu tháng 11 đạt: 46,73 tỷ đồng; lũy kế 11 tháng là 451,95 tỷ đồng đạt 97,72% kế hoạch năm; trong đó:

+ Doanh thu cao su tháng 11 đạt 46,621 tỷ đồng; lũy kế 11 tháng là 406,07 tỷ đồng

+ Doanh thu điều tháng 11 đạt 0,0 tỷ đồng; lũy kế 11 tháng là 3,66 tỷ đồng

+ Doanh thu chuỗi tháng 11 đạt 0,109 tỷ đồng; lũy kế 11 tháng là 1,85 tỷ đồng

+ Doanh thu sâu riêng tháng 11 đạt 0, tỷ đồng; lũy kế 11 tháng là 20,79 tỷ đồng

+ Thu nhập khác: tháng 11 là 0,55 tỷ đồng; lũy kế 11 tháng là 19,58 tỷ đồng

- Tổng chi phí tháng 11: 44,32 tỷ đồng; lũy kế 11 tháng là 355,9 tỷ đồng đạt 91,7% kế hoạch năm.

- Tổng lợi nhuận trước thuế ước tính 11 tháng: 96,05 tỷ đồng.



2.2. Công tác vay nợ:

- Tổng số tiền vay trong tháng 11 là: 13,89 tỷ đồng
- Tổng số tiền trả nợ vay trong tháng 11 là: 20,19 tỷ đồng
- Tổng dư nợ vay cuối kỳ tháng 11: 22,8 tỷ đồng.

3.3. Công tác khác:

- Thông qua chốt danh sách cổ đông tạm ứng cổ tức năm 2024 là 4%.
- Số thuế đã nộp trong tháng 11 là 1,28 tỷ đồng, số thuế đã nộp lũy kế trong năm 2024 là 19,16 tỷ đồng.
- Chuẩn bị kế hoạch tài chính cho năm 2025.

3. Công tác nông nghiệp:

Trong tháng 11/2024 toàn Công ty thực hiện 11.608/11.608 công đạt 100,00% kế hoạch tháng. Trong tháng 11 tất cả các đơn vị đều hoàn thành 100% kế hoạch. Các hạng mục công việc triển khai như, làm cỏ và xử lý chồi dại đối với vườn cao su kinh doanh, phát dọn hàng rào bờ bao, thực hiện cày chăm sóc, tia chồi tạo hình đối với vườn cây cao su KTCB.

Lũy kế nhân công thực hiện 11 tháng năm 2024 vườn cao su kinh doanh là 85.070/232.395 công chiếm 36,6%; vườn cao su KTCB sử dụng 10.246/12.309 chiếm 83,24% kế hoạch năm 2024.

4. Công tác chế biến:

- Tổng sản phẩm chế biến tháng 11 năm 2024 là 2.020,15 tấn mù thành phẩm các loại.
Trong đó: + Chế biến mù nước: 1.690,62 tấn
+ Chế biến mù phụ: 329,53 tấn
- Tổng khối lượng mù chế biến tháng 11/2024 thể hiện qua bảng sau:

Bảng TH khối lượng mù chế biến tháng 11/2024

Đvt: tấn

| STT | Mù Thành phẩm chế biến | Chế biến mù cao su tháng 11 | | | | Lũy kế chế biến năm 2024 | | | |
|-----|------------------------|-----------------------------|-------|------------------|-------|--------------------------|-------|------------------|-------|
| | | DC mù nước | | DC mù phụ | | DC mù nước | | DC mù phụ | |
| | | Khối lượng (Tấn) | % | Khối lượng (Tấn) | % | Khối lượng (Tấn) | % | Khối lượng (Tấn) | % |
| 1 | Cao su SVR3L | 1.243,67 | 73,56 | - | - | 6.092,35 | 76,75 | - | - |
| 1.1 | Cao su SVR3L Cty | 1.133,31 | 67,04 | - | - | 5.896,49 | 74,28 | - | - |
| 1.2 | Cao su SVR3L mua ngoài | 110,37 | 6,53 | - | - | 195,87 | 2,47 | - | - |
| 2 | Cao su SVR5 | 8,50 | 0,50 | - | - | 428,33 | 5,40 | - | - |
| 3 | Cao su SVR10 | - | - | 326,87 | 99,19 | - | - | 1.658,69 | 98,64 |
| 3.1 | Cao su SVR10 Cty | - | - | 302,37 | 91,76 | - | - | 1.469,41 | 87,38 |
| 3.2 | Cao su SVR10 Mua ngoài | - | - | 24,50 | 7,43 | - | - | 189,28 | 11,26 |
| 4 | Cao su CV50 | 34,48 | 2,04 | - | - | 176,93 | 2,23 | - | - |
| 4 | Cao su CV60 | 399,77 | 23,65 | - | - | 1.036,70 | 13,06 | - | - |
| 5 | Cao su ngoại lệ | 2,52 | 0,15 | 2,66 | 0,81 | 46,73 | 0,59 | 3,22 | 0,19 |

| STT | Mũ Thành phẩm chế biến | Chế biến mũ cao su tháng 11 | | | | Lũy kế chế biến năm 2024 | | | |
|-----|---------------------------|-----------------------------|---------------|------------------|---------------|--------------------------|---------------|------------------|---------------|
| | | DC mũ nước | | DC mũ phụ | | DC mũ nước | | DC mũ phụ | |
| | | Khối lượng (Tấn) | % | Khối lượng (Tấn) | % | Khối lượng (Tấn) | % | Khối lượng (Tấn) | % |
| 6 | Cao su tận thu NMCB | 1,68 | 0,10 | - | - | 9,59 | 0,12 | 1,16 | 0,07 |
| 7 | Cao su ngoại lệ mũ mẫu KP | | - | - | - | | | 18,48 | 1,10 |
| 8 | Cao su tận thu HNT | | | - | - | 147,26 | 1,86 | | - |
| ** | Tổng cộng | 1.690,62 | 100,00 | 329,53 | 100,00 | 7.937,89 | 100,00 | 1.681,54 | 100,00 |

5. Công tác xây dựng cơ bản:

- Nông trường 1: khoan giếng nước sinh hoạt tại cụm tổ 3; tu sửa công, hàng rào mặt trước khuôn viên nông trường.

- Nông trường 2: làm hàng rào bảo vệ mẫu đại diện sinh thái bản địa tại vùng tổ 7 và tổ 9; tu sửa bảng tên, công, hàng rào mặt trước khuôn viên nông trường; tu sửa hàng rào bảo vệ lô cao su KTCB 2.

- Nông trường 3: làm hàng rào bảo vệ mẫu đại diện sinh thái bản địa từ lô 3.1a tới lô 5.5 tại MuongKhoong; thi công công trình nhà ở công nhân 05 phòng; tu sửa cầu gỗ qua suối lô 1.6-2.19b; tu sửa bảng tên, công, hàng rào mặt trước khuôn viên nông trường.

- Nông trường 4: tiếp tục thi công các công trình làm hàng rào bảo vệ mẫu đại diện sinh thái bản địa; xây dựng nhà ăn tập thể; tu sửa bảng tên, công, hàng rào mặt trước khuôn viên nông trường.

6. Công tác tổ chức, lao động, tiền lương:

- Tổng số CBCNV hiện có 2.641 người, trong đó gián tiếp có 225 người, trực tiếp có 2.416 người. Tỷ lệ gián tiếp/tổng số lao động là 8,5%. Tỷ lệ trực tiếp/tổng số lao động là 91,5%.

- Thực hiện đầy đủ thủ tục thanh toán lương và giải quyết các chế độ chính sách cho người lao động kịp thời, đúng quy định không để xảy ra khiếu nại.

7. Công tác bảo vệ, y tế cộng đồng:

- Công tác quản lý bảo vệ sản phẩm, vườn cây tại đơn vị luôn được chú trọng và đặt là nhiệm vụ trọng tâm bên cạnh công tác sản xuất. Công ty đã phối hợp với Công an huyện Lào Ngam – tỉnh Salavan thực hiện việc ngăn chặn, giải quyết các vấn đề liên quan đến trộm cắp mũ cao su; tổ chức tuần tra, vây bắt các đối tượng trộm cắp mũ, phá hoại vườn cây tại các đơn vị. Thực hiện công tác trực tăng cường đối với công tác giao nhận mũ, bảo vệ sản phẩm mũ.

- Công tác y tế cộng đồng: tiếp tục cấp phát thuốc y tế và sơ cấp cứu cho người lao động và dân bản quanh vùng dự án.

8. Hoạt động đầu tư khác: Công ty TNHH Nông nghiệp Công nghệ cao DRI

- Tổng diện tích canh tác là 131,34 ha; trong đó diện tích sầu riêng trồng năm 2018 là 69,09 ha, diện tích trồng chuối xen sầu riêng năm 2020 là 62,25 ha.

- Công tác thu hoạch và bán hàng:



+ Chuối tươi: Khối lượng thu hoạch và xuất bán tháng 11 là 31,143 tấn chuối, giá bán bình quân 3.500 đồng/kg, doanh thu đạt 109 triệu đồng. Lũy kế 11 tháng: Khối lượng thu hoạch và xuất bán là 527,97 tấn, đạt 80,55% kế hoạch (KH 655,5 tấn); giá bán bình quân: 3.500 đồng/kg; Doanh thu 1.850 triệu đồng, đạt 94,07% kế hoạch năm 2024.

- Công tác chăm sóc vườn cây:

+ Vườn cây chuối: Tháng 11 thực hiện 349,5/351,99 công đạt 99,29% kế hoạch nhân công tháng. Các hạng mục công việc thực hiện: làm cỏ, bảo dưỡng hệ thống tưới, cắt lá già, cắt bắp, thu hoạch vận chuyển.

+ Vườn sầu riêng trồng năm 2018: Tháng 11 thực hiện 1.007,96/1.432,18 công đạt 70,38% kế hoạch nhân công tháng. Các hạng mục công việc đăng ký đều hoàn thành kế hoạch, chỉ riêng hạng xử lý tán cao su gần sầu riêng không hoàn thành kế hoạch đề ra, do không huy động đủ nhân công thực hiện.

+ Vườn sầu riêng trồng năm 2020: Tháng 11 thực hiện 446,93/498,00 công đạt 89,74% kế hoạch nhân công tháng. Tất cả các hạng mục đăng ký đều được thực hiện hoàn thành. (một số hạng mục công việc sử dụng công nhật và được giám sát tốt nên công thực hiện thấp hơn so với kế hoạch đăng ký).

9. Công tác khác:

- Thực hiện chứng chỉ FSC:

+ Tại Daklaoruco: trong tháng 11/2024 Daklaoruco tiếp tục phối hợp với Đơn vị tư vấn triển khai thực hiện khắc phục các lỗi theo báo cáo đánh giá của tổ chức chứng chỉ GFA. Trong đó, đã khắc phục đóng được 7 lỗi lớn và được cấp chứng chỉ FSC-FM/CoC từ tổ chức GFA vào ngày 28/11/2024. Các lỗi nhỏ và lỗi quan sát tiếp tục được khắc phục cải tiến trong thời gian tới và thời hạn hoàn thành đến tháng 3/2025.

+ Tại DRI: trong tháng 11 ban FSC DRI triển khai thiết kế mẫu tem, mark, website có gắn logo FSC để thực hiện các thủ tục để đăng ký với tổ chức chứng chỉ BVC. Dự kiến sẽ được phê duyệt trước ngày 15/12 để in ấn và đưa vào sử dụng. Triển khai sửa đổi các mẫu biểu thuộc quy trình của BP.KD-XNK để phù hợp với tiêu chuẩn FSC.

Như vậy DRI đã được cấp Chứng nhận FSC-FM/CoC cho sản phẩm gỗ và mùn tại Daklaoruco, Chứng nhận FSC-CoC cho các sản phẩm mùn chế biến tại Nhà máy của Daklaoruco và Chứng nhận FSC-CoC cho mảng thương mại của DRI.

- Công tác ISO:

+ Tại Daklaoruco đã thực hiện đánh giá nội bộ việc thực hiện ISO 14001:2015. Kết quả không có điểm không phù hợp, có 05 điểm lưu ý cải tiến, các điểm này đã được đưa vào kế hoạch để thực hiện cải tiến duy trì.

+ Các quy trình ISO 9001:2015, các quy định tuân thủ về nhãn hiệu cao su Việt Nam vẫn tiếp tục được duy trì áp dụng hiệu quả.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh tháng 11/2024 của công ty.

Trân trọng!

Nơi nhận: 

- Đăng Website, fanpage DRI;

- Lưu VT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC


Nguyễn Thị Hải 4